

Thời gian : 18h00 - 29/11/2011

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	122230544	NGUYỄN NHẬT	BÁCH	K13KTR1				
2	122230599	PHAN CÔNG	LONG	K13KTR1				
3	132234801	HỒ TRỌNG	ĐỨC	K13KTR1				
4	132234805	NGUYỄN HIẾU	ANH	K13KTR1				
5	132234827	NGUYỄN VĂN	DUƠNG	K13KTR1				
6	132234834	NGUYỄN THANH	HÀ	K13KTR1				
7	132234835	PHAN MINH	HÀ	K13KTR1				
8	132234839	TRẦN QUANG	HẢI	K13KTR1				
9	132234842	TRẦN ĐÌNH	HIẾU	K13KTR1				
10	132234844	NGUYỄN QUỐC	HOÀN	K13KTR1				
11	132234852	NGUYỄN PHÚ	HÙNG	K13KTR1				
12	132234856	ĐẬU NGỌC	KHOA	K13KTR1				
13	132234859	TRỊNH XUÂN	KIÊN	K13KTR1				
14	132234862	NGÔ TÙNG	LINH	K13KTR1				
15	132234868	NGUYỄN HOÀNG	LONG	K13KTR1				
16	132234873	NGUYỄN ĐỨC	LUÂN	K13KTR1				
17	132234875	PHAN VĂN	NAM	K13KTR1				
18	132234879	LÊ TRƯỜNG	DUY	K13KTR1				
19	132234881	NGUYỄN LỆ	HÀNG	K13KTR1				
20	132234883	TRẦN THANH	PHONG	K13KTR1				
21	132234888	HOÀNG VĂN	QUANG	K13KTR1				
22	132234891	PHẠM VĂN	QUỐC	K13KTR1				
23	132234894	NGUYỄN VĂN TIẾN	SỸ	K13KTR1				
24	132234898	DUƠNG THỊ MINH	PHƯƠNG	K13KTR1				
25	132234901	NGUYỄN BÁ	THẮNG	K13KTR1				
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K13KTR
MÔN : KỸ THUẬT THI CÔNG * SỐ TÍN CHỈ : 02

MÃ MÔN : CIE - 403

Học kỳ : 9

Thời gian : 18h00 - 29/11/2011

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	132234903	PHẠM CÔNG	THẮNG	K13KTR1				
2	132234906	HOÀNG VĂN	THÀNH	K13KTR1				
3	132234909	NGUYỄN CÔNG	THẢO	K13KTR1				
4	132234914	HOÀNG THỊ THANH	TÂM	K13KTR1				
5	132234915	TRỊNH THỊ ANH	THU'	K13KTR1				
6	132234918	ĐÀO XUÂN	TIẾN	K13KTR1				
7	132234922	NGUYỄN MẠNH	TOÀN	K13KTR1				
8	132234929	VĂN BÁ	TRƯỜNG	K13KTR1				
9	132234932	NGUYỄN MINH	TUẤN	K13KTR1				
10	132234935	LŨ THANH	TÙNG	K13KTR1				
11	132234941	PHAN VĂN	VIỆT	K13KTR1				
12	132234942	LÂM VĂN	VŨ	K13KTR1				
13	111260527	NGUYỄN THANH	HÒA	K13KTR2				
14	111260668	NGUYỄN THANH	VĨNH	K13KTR2				
15	112230599	ĐẶNG HỒNG	QUANG	K13KTR2				<i>NỢ HP</i>
16	122230536	VÕ CÔNG	ĐỊNH	K13KTR2				
17	122230581	NGUYỄN HẢI	HÙNG	K13KTR2				
18	122230606	PHẠM MINH	MÃN	K13KTR2				
19	122230629	NGUYỄN VĂN	QUÂN	K13KTR2				
20	122230676	NGUYỄN ANH	TUẤN	K13KTR2				
21	132234802	ĐỖ THÀNH KHẢ	ÂN	K13KTR2				
22	132234806	NGUYỄN THẾ	ANH	K13KTR2				
23	132234809	VŨ DUY	BẢO	K13KTR2				
24	132234813	NGUYỄN ĐỨC	CHIẾN	K13KTR2				
25	132234816	ĐỖ TRÍ	ĐẠI	K13KTR2				
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 18h00 - 29/11/2011

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	132234821	TRẦN NGỌC DŨN	K13KTR2					
2	132234825	NGUYỄN THANH DŨNG	K13KTR2					
3	132234828	PHẠM HẢI DƯƠNG	K13KTR2					
4	132234831	ĐẶNG LÊ HÀ	K13KTR2					
5	132234838	NGUYỄN LONG HẢI	K13KTR2					
6	132234840	TRẦN XUÂN HẠNH	K13KTR2					
7	132234843	NGUYỄN THANH HIỀN	K13KTR2					
8	132234847	PHẠM VĂN HOÀN	K13KTR2					
9	132234850	DƯƠNG VIỆT HÙNG	K13KTR2					
10	132234855	THÁI THỊ THANH HUYỀN	K13KTR2					
11	132234857	NGUYỄN MINH KHÔI	K13KTR2					
12	132234863	NGUYỄN THẾ LINH	K13KTR2					
13	132234870	NGUYỄN PHƯỚC LONG	K13KTR2					
14	132234874	VÕ XUÂN MINH	K13KTR2					
15	132234877	ĐỖ PHỤNG TRANG ĐÀI	K13KTR2					
16	132234885	BÙI VĂN HIẾU	K13KTR2					
17	132234886	LÊ CÔNG HUÂN	K13KTR2					
18	132234889	LÊ THANH QUANG	K13KTR2					
19	132234892	PHẠM CÔNG QUỲNH	K13KTR2					
20	132234895	LÊ CÔNG TÂM	K13KTR2					
21	132234904	NGUYỄN QUANG THANH	K13KTR2					
22	132234910	TRẦN ĐỨC THIỆP	K13KTR2					
23	132234913	TRẦN QUANG THỊNH	K13KTR2					
24	132234917	HOÀNG THỊ HƯƠNG THỦY	K13KTR2					
25	132234919	VŨ VĂN TIẾN	K13KTR2					
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 18h00 - 29/11/2011

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	132234920	PHẠM THANH	VIỆT	K13KTR2				
2	132234924	NGÔ VĂN	TRUNG	K13KTR2				
3	132234940	LÊ VĂN	VIỆT	K13KTR2				
4	132234943	NGUYỄN DUY	VŨ	K13KTR2				
5	132234948	NGUYỄN THỊ HOÀNG	HIỆP	K13KTR2				
6	132234951	NGUYỄN TÀI	HỒNG	K13KTR2				
7	111260533	VÕ QUANG	HUY	K13KTR3				
8	111260565	NGUYỄN VĂN	LƯƠNG	K13KTR3				
9	111260686	NGUYỄN ĐÌNH	ĐỨC	K13KTR3				
10	112230643	VŨ XUÂN	TRƯỜNG	K13KTR3				
11	112230658	ĐÀO VŨ NGỌC	TÚ	K13KTR3				
12	122230550	NGUYỄN TÚ	CƯỜNG	K13KTR3				
13	122230576	NGUYỄN ĐẮC	HIẾU	K13KTR3				
14	122230595	VŨ HỮU	KÍNH	K13KTR3				
15	122230597	PHẠM NGỌC	LINH	K13KTR3				
16	122230649	NGUYỄN BÁ	THẠCH	K13KTR3				
17	132234811	TUỖNG THỊ HẢI	BÌNH	K13KTR3				
18	132234815	NGUYỄN VIỆT	CƯỜNG	K13KTR3				
19	132234823	PHẠM PHƯƠNG	ĐÔNG	K13KTR3				
20	132234826	NGUYỄN THẾ	DƯỢC	K13KTR3				
21	132234830	VÕ ĐỨC	DUY	K13KTR3				
22	132234833	ĐỖ THỊ	HÀ	K13KTR3				
23	132234836	TRẦN THỊ NGỌC	HÀ	K13KTR3				
24	132234837	DƯƠNG VŨ	HẢI	K13KTR3				
25	132234845	HỒ XUÂN	HÒA	K13KTR3				
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K13KTR
MÔN : KỸ THUẬT THI CÔNG * SỐ TÍN CHỈ : 02

MÃ MÔN : CIE - 403

Học kỳ : 9

Thời gian : 18h00 - 29/11/2011

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	132234849	HÀ BÍCH	HỒNG	K13KTR3				
2	132234858	NGUYỄN GIANG	KHÚC	K13KTR3				
3	132234861	TRƯƠNG VĂN	LỢI	K13KTR3				
4	132234864	NGUYỄN VĂN	LINH	K13KTR3				
5	132234871	NGUYỄN TRỌNG	LONG	K13KTR3				
6	132234876	TRẦN	MẠNH	K13KTR3				
7	132234878	ĐOÀN THỊ BÍCH	NGỌC	K13KTR3				
8	132234887	TRẦN VĂN	QUÂN	K13KTR3				
9	132234896	BÙI THỊ KIỀU	LY	K13KTR3				
10	132234897	NGÔ LÊ DẠ	NHI	K13KTR3				
11	132234905	ĐỖ KIM NHẬT	THÀNH	K13KTR3				
12	132234911	ĐOÀN QUỐC	THỊNH	K13KTR3				
13	132234916	NGUYỄN ĐĂNG	THƯỜNG	K13KTR3				
14	132234921	HOÀNG ĐỨC	TÌNH	K13KTR3				
15	132234927	NGUYỄN HOÀNG	TRUNG	K13KTR3				
16	132234930	HOÀNG ANH	TÚ	K13KTR3				
17	132234936	TRẦN NGỌC	TUỖNG	K13KTR3				
18	132234937	HOÀNG THỊ NGỌC	VÂN	K13KTR3				
19	132234939	DƯƠNG THẾ	VĂN	K13KTR3				
20	132234944	TRƯƠNG QUANG	ANH	K13KTR3				
21	132234949	BÙI VĂN	HIỆU	K13KTR3				
22	132234950	LÊ THỊ	HOA	K13KTR3				
23	132234954	ĐOÀN THANH	TÙNG	K13KTR3				
24	0580	LÊ HỮU	NHẬT	K11KTR3				15343/307
25	0627	PHẠM HỮU	TIỆP	K11KTR2				21980
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA